

Số: 1625/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 29 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Khu đô thị Chợ Góc (CG-02), phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 3587/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quỹ đất dọc Quốc lộ 19 (mới), đoạn từ thành phố Quy Nhơn đến huyện Tuy Phước; Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 14/03/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quỹ đất dọc Quốc lộ 19 (mới), đoạn từ thành phố Quy Nhơn đến huyện Tuy Phước;*

*Theo Văn bản số 1077/UBND-TH ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai lập đồ án quy hoạch chi tiết Khu đô thị Chợ Góc (CG-02), thành phố Quy Nhơn;*

*Theo Thông báo số 26/TB-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về việc quy hoạch phát triển quỹ đất trên định bàn tỉnh;*

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 117/TTr-SXD ngày 22/4/2020.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Chợ Góc (CG-02), phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

**2. Vị trí, phạm vi ranh giới quy hoạch:**

a) Phạm vi ranh giới quy hoạch: Thuộc phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Sông Hà Thanh;

- Phía Nam giáp: Quốc lộ 19 (mới).

- Phía Đông giáp: Khu đô thị Chợ Góc (CG-01)

- Phía Tây giáp: Quốc lộ 19 (mới).

b) Diện tích nghiên cứu quy hoạch: Khoảng 36ha.

**3. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:**

- Quy hoạch nhằm cụ thể hóa đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quỹ đất dọc Quốc lộ 19 (mới), đoạn từ thành phố Quy Nhơn đến huyện Tuy Phước; xây dựng khu đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hoàn chỉnh, đồng bộ.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

**4. Nội dung đồ án quy hoạch:** thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 12/2016/TT- BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng khu đất; xác định các đặc điểm về kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; các quy định của quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt.

b) Xác định quy mô dân số, tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật của khu vực quy hoạch.

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, xác định chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất của các khu vực quy hoạch.

d) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Xác định cốt xây dựng đối với từng khu chức năng, đảm bảo phù hợp với quy hoạch tiêu úng, thoát lũ và đề điều dọc sông Hà Thanh.

- Giao thông: Xác định mạng lưới đường giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng trong khu vực thực hiện dự án.

- Cấp nước: Xác định nhu cầu sử dụng nước và nguồn cấp nước, mạng lưới cấp nước và hệ thống cấp nước chữa cháy theo quy mô quy hoạch.

- Cấp điện: Xác định nhu cầu sử dụng điện và nguồn cấp điện, mạng lưới đường dây và hệ thống chiếu sáng khu vực trong quá trình xây dựng, vận hành phục vụ dự án.

- Thoát nước mặt: Xác định mạng lưới thoát nước mặt, hệ thống thoát nước mưa được thiết kế độc lập với hệ thống thoát nước thải. Xác định cụ thể các vị trí thoát nước mặt của dự án.

- Xác định lượng nước thải sinh hoạt; chất thải rắn của dự án và mạng lưới thoát nước thải, vị trí quy mô các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn của khu vực quy hoạch.

**5. Thành phần hồ sơ bản vẽ quy hoạch:** Thực hiện theo quy định của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

**6. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 1.422.133.000 đồng** (Một tỷ, bốn trăm hai mươi hai triệu, một trăm ba mươi ba nghìn đồng). Trong đó:

Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	69.844.000	đồng
Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	13.968.000	đồng
Chi phí thiết kế quy hoạch	824.739.000	đồng
Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	61.855.000	đồng
Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	58.234.000	đồng
Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng	14.995.000	đồng
Chi phí công bố quy hoạch	24.742.000	đồng
Chi phí đưa mốc giới ra thực địa	38.749.000	đồng
Chi phí khảo sát địa hình (tạm tính)	306.278.000	đồng
Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá HS dự thầu	6.729.000	đồng
Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và trả kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	đồng

**7. Nguồn vốn:** Vốn ngân sách nhà nước.

**8. Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

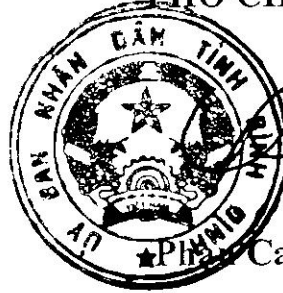
**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tổ chức lập đồ án quy hoạch, trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C. Thắng;
- CVP, PVPQT;
- Lưu: VT, K7, K14. *ph*

*ph*  
**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Cao Thắng**